TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KONTUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HS-ST.
Ngày: 29/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Ngọc Phượng.

Bà Nguyễn Thị Hộ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: C), sinh ngày 27 tháng 10 năm 1992 tại Kon Tum; Nơi cư trú: 116/7 Đinh Công T, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị N; có vợ và 02 con (lớn 07 tuổi, nhỏ 03 tuổi); tiền án: 0, tiền sự: 0.

Ngày 14/3/2008, bị cáo bị Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai ra Quyết định số 222/QĐ-CT về việc đưa đối tượng vào trường giáo dưỡng, thời gian là 24 tháng. Ngày 25/10/2009, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon Tum từ ngày 17/8/2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

2/ Nguyễn Phong V, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1999 tại Kon Tum; Nơi cư trú:

Số 164 Nguyễn Văn L, phường Nguyễn T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đoàn H và bà Bùi Thị Kim P; tiền án: 0, tiền sự: 01.

Ngày 08/8/2018, bị cáo bị Công an phường Duy T, thành phố Kon T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự số 0000013/QĐ-XPVPHC xử phạt về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Ngày 20/8/2018, bị cáo đã chấp hành. (Chưa được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon Tum từ ngày 17/8/2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Vũ Đức L, sinh năm 1985. (Vắng mặt; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Nơi ĐKHKTT: Thôn Hà T, xã Mỹ T, huyện Mỹ L, tỉnh Nam Định.

Địa chỉ: Số 07 Lê Quý Đ, phường Thắng L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

2/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995. (Vắng mặt; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 25/6 Hai Bà T, phường Quyết T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

3/ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1972. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 116/7 Đinh Công T, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

4/ Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1973. (Vắng mặt; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Số 143 (số mới) Trần Nhật D, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

- *Người làm chứng:*

1/ Chị Lê Thị Hoài T, sinh năm 1991. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 31 Bạch Đ, phường Đống Đ, thành phố Quy N, tỉnh Bình Định.

2/ Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1957. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số 79/CT-VKSTPKT ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 16/8/2018, bị cáo Nguyễn Phong V đang ở phòng trọ số 05, dãy trọ địa chỉ số 25 Trần Nhật D, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum cùng với Vũ Đức L, Nguyễn Văn H và Lê Thị Hoài T thì bị cáo Nguyễn Văn Q đến chơi. Ngồi chơi một lúc, bị cáo Q nói với bị cáo V: *"Sao buồn quá, lấy cái ba về chơi"* (Cảm thấy buồn nên mua 300.000 đồng ma túy đá về để sử dụng). Tất cả đồng ý. Bị cáo Q lấy 300.000 đồng đưa cho bị cáo V để mua ma túy đá. Sau đó, bị cáo V gọi điện thoại cho T (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng mang đến phòng trọ. T đồng ý. Bị cáo Nguyễn Phong V để 300.000 đồng dưới sàn nhà rồi đi tắm trong nhà vệ sinh.

Khoảng 20 phút sau, T đến phòng trọ và nói: *"V đâu?"*. Bị cáo V ló đầu ra nhìn nên T lấy gói ma túy trong người để xuống nền nhà rồi cầm 300.000 đồng. Sau đó, T bỏ đi. Bị cáo Nguyễn Văn Q nói Nguyễn Văn H lấy gói ma túy lên và xé ra, bỏ một phần nhỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cùng nhau sử dụng. Lúc này, bị cáo V cũng vừa tắm xong và đi ra thì thấy bị cáo Q, H và L đang sử dụng ma túy đá nên bị cáo V đi vào cùng sử dụng. Khi các bị cáo và H, L đang sử dụng ma túy thì Lê Thị Hoài T đang ngồi trên nệm trong phòng ngủ trang điểm.

Khi sử dụng ma túy xong, bị cáo Q nói với H: *"H, mày chia cho tao làm hai gói, một gói đưa tao còn một gói đưa V cất để sử dụng tiếp"*. H làm theo lời bị cáo Q, chia gói ma túy ra làm 02 gói nhỏ. Sau đó, H đưa cho bị cáo Q 01 gói nhưng bị cáo Q chưa cầm mà để dưới nền nhà; gói còn lại, H đưa cho bị cáo V cầm.

Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, Công an thành phố Kon Tum kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 05 của dãy trọ địa chỉ số 25 Trần Nhật D, thành phố Kon T. Tại đây, cơ quan Công an phát hiện bị cáo Nguyễn Phong V cầm gói ma túy cất giấu ở mép tường dưới cửa sổ phòng trọ và 01 gói ma túy của bị cáo Q chưa kịp cất giấu vẫn để ở dưới nền nhà. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Phong V. Đồng thời, lập biên bản niêm phong 01 gói chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong phong bì ni lông dán kín được niêm phong trong phong bì dán kín đánh số *"01"* thu giữ của bị cáo Nguyễn Phong V có chữ ký của những người liên quan; 01 gói chất

tinh thể rắn màu trắng, đựng trong phong bì ni lông dán kín được niêm phong trong phong bì dán kín đánh số *"02"* thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Q có chữ ký của những người liên quan.

Ngày 17/8/2018, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum ra Quyết định trưng cầu giám định số 194/QĐ-CSĐT-KT&MT. Kết luận giám định số 87/GĐTP–2018 ngày 18/8/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kon Tum thể hiện: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu số *"01"* gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1512 gam *(Không phẩy một năm một hai gam),* loại Methamphetamine. Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu số *"02"* gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1561 gam *(Không phẩy một năm sáu mốt gam),* loại Methamphetamine. Tổng cộng, hai gói ma túy có khối lượng là 0,3073 gam *(Không phẩy ba không bảy ba gam),* loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 79/CT-VKSTPKT ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: C) và Nguyễn Phong V về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q (tên gọi khác: C) và Nguyễn Phong V như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Phong V từ 12 đến 15 tháng tù. Bên cạnh đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 16/8/2018, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 5, thuộc dãy trọ địa chỉ số 25 Trần Nhật D, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum. Tại đây, Cơ quan Công an đã phát hiện bị cáo Nguyễn Phong V cầm 01 gói ma túy cất giấu ở mép tường, dưới cửa sổ phòng trọ, có khối lượng 0,1512 gam, loại Methamphetamine;

phát hiện 01 gói ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Q chưa kịp cất giấu, để dưới nền nhà, có khối lượng 0,1561 gam, loại Methamphetamine. Bị cáo V khai nhận, số ma túy này có nguồn gốc là do bị cáo mua từ T (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng (tiền do bị cáo Q đưa) để sử dụng.

[2] Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Q và và Nguyễn Phong V đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 79/CT-VKSTPKT ngày 14/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Phong V là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Kon Tum. Việc truy tố và đưa các bị cáo ra xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung đối với tình hình tội phạm hiện nay là cần thiết.

[4] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng, sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần được áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét về nhân thân các bị cáo, nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Q từng bị Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi *"gây rối trật tự công cộng, trộm cắp tài sản nhiều lần"*. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mới, bị cáo Q được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Bị cáo Nguyễn Phong V từng bị Công an phường Duy T, thành phố Kon T xử phạt hành chính về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mới, bị cáo V thuộc trường hợp chưa *"được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính"*.

[6] Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Phong V đã từng bị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính. Riêng bị cáo Q đã có thời gian học tập tại trường giáo dưỡng. Bản thân bị cáo V chỉ trong một thời gian rất ngắn, sau khi bị cơ quan Công an ra quyết định xử phạt hành chính liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lại tiếp tục vi phạm. Điều đó cho thấy, các bị cáo đều không nhận thức được lỗi lầm của bản thân để phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện, trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục dấn thân vào tệ nạn ma túy. Nhận thấy, cần phải có thời gian và mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo.

[7] Từ những phân tích trên, thấy rằng, cần thiết phải cách ly các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Phong V với đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng quy định của pháp luật.

[8]Đối với đối tượng *"T"* là người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Phong V. Tuy nhiên, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Kon Tum sẽ tiếp tục điều tra, có cơ sở sẽ xử lý sau.

[9] Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q rủ rê bị cáo Nguyễn Phong V, Nguyễn Văn H và Vũ Đức L cùng sử dụng trái phép ma túy. Tuy nhiên, đây đều là những đối tượng nghiện ma túy nên hành vi của bị cáo Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum không xử lý đối với bị cáo Q về hành vi này là phù hợp với quy định pháp luật.

[10] Công an thành phố Kon Tum cũng đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Vũ Đức L và Nguyễn Văn H về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Riêng chị Lê Thị Hoài T không liên quan đến hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* của các bị cáo nên cơ quan điều tra không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Đối với ông Nguyễn Thanh H là chủ dãy trọ mà bị cáo Nguyễn Phong V thuê phòng. Tuy nhiên, ông H không biết việc các bị cáo tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp với quy định pháp luật.

[12] Về vật chứng:

+ Đối với 0,2542 gam ma túy, loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định), bao gói mẫu vật trong phong bì số 87/GĐTP-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum là chất cấm lưu hành. Do đó, cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 quẹt ga màu đen, tất cả đều đã qua sử dụng. Xét thấy, đây là công cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy. Do đó, cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Phong V. Bị cáo V đã sử dụng chiếc điện thoại di động này liên lạc với đối tượng T (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy. Do đó, cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động, hiệu Oppo, màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 2.000.000 đồng tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành; 01 xe mô tô biển kiểm soát 81K8-5045, số khung 107Y021058, số máy 5B91021058, nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu đen bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Văn Q, không phải vật chứng của vụ án. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Kon Tum đã trả cho chị Nguyễn Thị N (mẹ đẻ bị cáo Q, được bị cáo ủy quyền nhận lại tài sản) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn Q** (tên gọi khác: C) và **Nguyễn Phong V** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Phong V, mỗi bị cáo **12 *(Mười hai)*** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 17/8/2018.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu và tiêu hủy đối với: 0,2542 gam ma túy, loại Methamphetamine (số ma túy còn lại sau giám định), bao gói mẫu vật trong phong bì số 87/GĐTP-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 kéo bằng kim loại, màu trắng; 01 quẹt ga màu đen, tất cả đều đã qua sử dụng.

- Tịch thu và nộp vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tất cả như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Phong V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/11/2018), các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Cơ quan CSĐT CA TP KonTum;
- Chi cục THADS.TP KonTum;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Văn Toàn